

I. PHẦN ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm).

Đọc đoạn văn bản sau :

(1) Sự chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông là nét văn hóa đáng trân trọng của người dân, đặc biệt tại các thành phố lớn. Điều đó, thể hiện trình độ của con người trong quá trình phát triển, tiến hóa của mình.

(2) Bản thân các loài vật cũng có “văn hóa giao thông” của chúng. Bạn hãy nhìn đàn chim bay trên trời, đàn cá bơi dưới nước rất trật tự và ngăn nắp. Chúng có hàng, có lối, có cách phân bố thật hợp lý tới mức tuyệt đẹp. Nếu ngắm nhìn loài người như chúng ta di chuyển từ trên cao, liệu bạn có thể so sánh với đàn chim hay đàn cá về trật tự và ngăn nắp không?

(3) Điều đó, cần mỗi người chúng ta suy nghĩ kỹ lại... Hãy bắt đầu từ những thói quen nhỏ hàng ngày đặc biệt là đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy, ô tô cũng như nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu giao thông và dừng, đỗ xe đúng phần đường quy định. Là cha mẹ, bạn cũng nên làm gương cho con cái mình và các thế hệ trẻ tiếp nối, các bạn sẽ chính là tương lai của đất nước sẽ nhìn vào cách ứng xử của những tiền nhân để trở nên giống như vậy. Hãy nhớ bất cứ lúc nào di chuyển trên đường, bạn luôn là tấm gương cho con về ý thức tham gia giao thông.

(4) Bên cạnh đó, hãy cùng nhau nhắc nhở, loại bỏ những hành vi sai trái khi tham gia giao thông đối với mỗi chủ phương tiện, vì sự an nguy của chính bạn và những người yêu thương.

(<https://congdamkhuynhoc.vn/goc-luan-ban-ve-van-hoa-giao-thong-hom-nay>,

Tuyết Trinh, ngày 19/03/2023)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định luận đề của văn bản trên?

Câu 2. (0,5 điểm) Câu văn: *Bản thân các loài vật cũng có “văn hóa giao thông” của chúng* là câu nêu luận điểm hay lí lẽ?

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu vai trò của bằng chứng được sử dụng ở đoạn (2)?

Câu 4. (1,0 điểm) Khi bàn về vấn đề văn hóa giao thông tác giả đã thể hiện thái độ gì?

Câu 5. (1,0 điểm) Bài học nào từ văn bản có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ sau:

KHÁT VỌNG

Ngày còn bé ta mơ trăng tháng 8
Giữa đêm rằm bầy cổ, vui chơi
Cùng bạn nhỏ rước đèn múa hát
Trống ếch lung tung nào mức trăng vui

Khi lớn khôn ước mơ càng cháy bỏng
Vai kẻ vai nghe rộn tiếng tim yêu
Trái tâm tư dưới trời trăng sáng
Cuộc đời ơi, đẹp biết bao nhiêu!

Chỉ thế thôi ư? Ta còn mơ ước
Thành nhà thơ ca ngợi cuộc đời
Những vần thơ cùng du hành vũ trụ

Sưởi ấm vùng trăng lạnh niềm vui

*Đâu chỉ lên trăng, thơ ta còn bay khắp
Theo những con tàu cập bến các vì sao
Như lòng ta chẳng bao giờ nguôi khát vọng
Biết bay rồi, ta lại muốn bay cao*

(Xuân Quỳnh, in trong tập **Chồi biếc** 1963, NXB Hội nhà văn 2004, trang 52)

***Chú thích:** Xuân Quỳnh(1942-1988) quê ở làng La Khê, ven thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây, là nhà thơ nữ xuất sắc trong nền thơ hiện đại Việt Nam. Thơ Xuân Quỳnh thường viết về những tình cảm gần gũi, bình dị trong đời sống gia đình và cuộc sống thường ngày, biểu lộ những rung động và khát vọng của trái tim phụ nữ chân thành, tha thiết. Năm 2001, Xuân Quỳnh được tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận đề xuất những giải pháp phù hợp để nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông của giới trẻ, đặc biệt là học sinh hiện nay?

----- **HẾT** -----

ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN

(Hướng dẫn chấm có 03 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của **Đáp án - Hướng dẫn chấm** để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh việc chỉ quan tâm ý mà cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, tính chất của đề thi, đặc điểm của kì thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT; trên cơ sở bám sát đáp án – hướng dẫn chấm và bài làm cụ thể của học sinh, giám khảo chủ động, linh hoạt trong vận dụng tiêu chí cho điểm.

Trong quá trình chấm, giám khảo không áp đặt ý kiến chủ quan của người chấm vào việc cho điểm bài thi. Tôn trọng và khuyến khích những bài làm sáng tạo, giàu cảm xúc.

B. ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		PHẦN ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Luận đề: Bàn về việc chấp hành các quy định của pháp luật về văn hóa giao thông là nét văn hóa đáng trân trọng.	0,5
	2	Câu văn <i>Bản thân các loài vật cũng có văn hóa giao thông của chúng</i> là câu nêu luận điểm.	0,5
	3	*Bằng chứng: - <i>Bạn hãy nhìn đàn chim bay trên trời, đàn cá bơi dưới nước rất trật tự và ngăn nắp.</i> - <i>Chúng có hàng, có lối, có cách phân bố thật hợp lý tới mức tuyệt đẹp.</i> *Vai trò của bằng chứng: - Giúp cho lập luận chặt chẽ, lôgic, giàu sức thuyết phục, tăng độ tin cậy. - Tập trung làm sáng tỏ luận điểm: <i>Bản thân các loài vật cũng có văn hóa giao thông của chúng</i> . Từ đó làm nổi luận đề: <i>Sự chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông là nét văn hóa đáng trân trọng</i> .	0,5 0,5
I	4	Thái độ của tác giả: - Trân trọng và đề cao việc chấp hành các quy định giao thông, xem đó là nét văn hóa và biểu hiện của sự tiến bộ trong quá trình phát triển của con người. - Nhắc nhở và mong muốn mọi người từ những việc nhỏ như đội mũ bảo hiểm chấp hành luật giao thông làm gương cho thế hệ trẻ để xây dựng văn hóa giao thông văn minh an toàn. - Lên án, phê phán những hành vi thiếu ý thức tham gia giao thông của một số người. <i>HS có thể diễn đạt nội dung tương đương với các ý trong đáp án vẫn cho điểm tối đa.</i>	1,0
	5	- Học sinh yêu một bài học phù hợp với nội dung văn bản - Lí giải một cách hợp lý, thuyết phục	0,25 0,75
		PHẦN LÀM VĂN	6,0
II	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ <i>Khát vọng</i> của tác giả Xuân Quỳnh.	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng đoạn văn:</i> Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của	0,25

	đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp.	
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu về nội dung:</i> Xác định đúng nội dung đoạn văn: Cảm nghĩ về bài thơ <i>Khát vọng</i> của tác giả Xuân Quỳnh.	0,25
	<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp làm rõ nội dung trọng tâm của đoạn văn:</i> * Xác định được các ý phù hợp để tập trung làm rõ nội dung đoạn văn, sau đây là một số gợi ý: - Giới thiệu nhan đề, tác giả và nêu cảm nghĩ chung về bài thơ. - Trình bày cảm nghĩ về nét độc đáo của bài thơ trên hai phương diện nội dung và nghệ thuật: + Ca ngợi những khát vọng cao đẹp và cảm xúc đam mê cháy bỏng, những thôi thúc không ngừng nghỉ để theo đuổi khát vọng của nhà thơ... + Thể thơ tự do, hình ảnh chọn lọc, tinh tế; ngôn ngữ giàu sức biểu cảm; phép tu từ nhân hoá, ẩn dụ, câu hỏi tu từ được sử dụng hiệu quả... - Khái quát cảm nghĩ về bài thơ. - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của đoạn văn.	0,5
	<i>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai những nội dung đã xác định. - Trình bày rõ cảm nghĩ và hệ thống các ý. - Sử dụng đa dạng các hình thức trích dẫn; kết hợp phân tích với nhận xét, đánh giá và bộc lộ cảm nghĩ về bài thơ.	0,5
	<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện cảm nghĩ sâu sắc về bài thơ; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Viết bài văn nghị luận đề xuất những giải pháp phù hợp để nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông của giới trẻ, đặc biệt là học sinh hiện nay?	4,0
	<i>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> giải pháp để nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông của giới trẻ, đặc biệt là học sinh hiện nay	0,5
	<i>b. Đề xuất được hệ thống luận điểm – lí lẽ - bằng chứng phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</i> - Xác định được các luận điểm chính của kiểu bài: phân tích vấn đề và nêu giải pháp khắc phục vấn đề. - Sắp xếp các luận điểm, lí lẽ hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề và nêu tầm quan trọng của việc giải quyết vấn đề. * Triển khai vấn đề nghị luận: - Giải thích vấn đề: Ý thức chấp hành luật giao thông là sự hiểu biết, tự giác và tôn trọng các quy định của pháp luật về giao thông. Điều này bao gồm việc tuân thủ các quy định về tốc độ, tín hiệu đèn giao thông, đội mũ bảo hiểm, không sử dụng rượu bia khi lái xe,... * Phân tích các khía cạnh của vấn đề nghị luận, có thể theo gợi ý sau: - Thực trạng: Theo số liệu thống kê của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, trong năm 2023, tỷ lệ người vi phạm luật giao thông đường bộ trong	1,5

	<p>độ tuổi từ 18-27 chiếm khoảng 30%. Trong đó, các lỗi vi phạm phổ biến là không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, đi sai làn đường, sử dụng điện thoại khi lái xe. Những vi phạm này không chỉ gây nguy hiểm cho bản thân người vi phạm mà còn ảnh hưởng đến những người tham gia giao thông khác.</p> <p>- Nguyên nhân: + Thiếu hiểu biết về luật giao thông + Việc xử phạt các hành vi vi phạm chưa đủ nghiêm khắc + Công tác tuyên truyền, giáo dục về an toàn giao thông chưa thực sự hiệu quả + ...</p> <p>- Hậu quả: + Tai nạn giao thông sẽ gia tăng, gây thiệt hại về người và tài sản. + Ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. +....</p> <p>- Mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện về vấn đề. * Đề xuất các giải pháp khả thi, thuyết phục để khắc phục vấn đề, có thể theo một số gợi ý sau: + Tăng cường giáo dục và tuyên truyền về luật giao thông + Tạo môi trường giao thông an toàn và thuận lợi. + Tăng cường kiểm soát và xử lý vi phạm. +... * Khẳng định lại vấn đề cần giải quyết và rút ra bài học/ hướng hành động cho bản thân.</p> <p>Lưu ý: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, có cách diễn đạt tương đương tập trung làm rõ vấn đề nghị luận, có lập luận và lí giải hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật, có thể cho điểm tối đa.</p>	
	<p>c. <i>Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <p>- Trình bày được ít nhất hai giải pháp có tính khả thi, thuyết phục khắc phục vấn đề cần giải quyết. - Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng.</p> <p><i>Lưu ý:</i> Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	1,5
	<p>d. <i>Diễn đạt</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.</p>	0,25
	<p>đ. <i>Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận: có cách diễn đạt mới mẻ</p>	0,25
Tổng điểm		10,0